

KHÔNG NGẠI HIỆU ỨNG NGHỈ LỄ

Tóm tắt:

- Diễn biến thị trường:** Thị trường trong nước tiếp tục phục hồi bất chấp hiệu ứng nghỉ lễ dài ngày.
- Chiến lược giao dịch:** Nhà đầu tư có thể tận dụng nhịp hồi kỹ thuật của thị trường để cơ cấu lại danh mục.
- Tin vĩ mô:** Kinh tế Mỹ tăng trưởng chậm lại, lạm phát tăng cao.

Nhận định thị trường cơ sở

- Thị trường chứng khoán Châu Á đều tăng vào thứ Sáu khi các nhà đầu tư hứng khởi với báo cáo thu nhập mạnh mẽ từ Microsoft và Alphabet, mặc dù dự đoán về nhiều tín hiệu lãi suất đã khiến tâm lý thận trọng.
- Thị trường trong nước tiếp tục phục hồi bất chấp hiệu ứng nghỉ lễ dài ngày. Chất xúc tác hỗ trợ thị trường được dẫn dắt bởi nhóm cổ phiếu ngân hàng và Vingroup, trong khi đó khối ngoại đã quay trở lại mua ròng.
- Kết phiên, chỉ số VN-Index tăng 4,55 điểm (+0,38%) lên 1.209,52 điểm, trong khi chỉ số VN30 tăng 6,78 điểm (+0,55%) lên 1.240,50 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng về bên bán khi toàn thị trường có 209 mã tăng/227 mã giảm, ở rổ VN30 có 13 mã tăng/13 mã giảm. Nhóm Midcap và Smallcap đều tăng 0,27%.
- Các cổ phiếu lớn hỗ trợ chỉ số phiên này là: VIC (+5,83%), HDB (+4,89%), GVR (+2,04%),... Tác động chiều ngược lại là các cổ phiếu như: BID (-0,81%), MSN (-1,32%), GAS (-0,68%),...
- Thanh khoản khớp lệnh trên toàn thị trường đạt 15.590 tỷ đồng, tăng 14,45% so với mức 13.622 tỷ đồng ở phiên hôm qua. Dòng tiền hôm nay hoạt động sôi nổi ở một số nhóm cổ phiếu như bán lẻ (MWG, FRT), bất động sản (VIC, KDH),...
- Khối ngoại quay trở lại mua ròng với giá trị hơn 220 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực mua tập trung tại: MWG, VCB, MSN,... Ngược lại, những cổ phiếu bị bán ròng là: DIG, CTG, VRE,...
- Tóm lại, thị trường tiếp đà phục hồi nhờ sự trở lại của nhóm Vingroup đã lấn át hoàn toàn lực bán diễn ra ở đầu phiên. Nhìn chung, tâm lý thị trường đang vững vàng hơn khi bỏ qua tác động từ bên ngoài và hiệu ứng hạn chế giao dịch trước kỳ nghỉ lễ dài ngày. Về kỹ thuật, chỉ số VN-Index đang quay trở lại kiểm nghiệm vùng kháng cự ở 1.230 - 1.235 điểm. Tuy vậy, các nhịp điều chỉnh trong phiên chỉ là hoạt động chốt lời thuần túy. Chúng tôi giữ nguyên quan điểm xu hướng hồi phục vẫn sẽ tiếp tục duy trì, tạo cơ hội cho chỉ số VN-Index quay trở lại mốc cao hơn sau kỳ nghỉ lễ dài ngày.

BIẾN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán thế giới

Chỉ số	Điểm số	%Chg	YTD
Dow Jones	38.085,8	-0,98	1,05
S&P500	5.048,4	-0,46	5,84
VIX	15,6	1,76	25,62
FTSE 100	8.106,8	0,35	4,83
DAX	18.043,3	0,70	7,71
CAC40	8.028,9	0,15	6,44
Nikkei 225	37.934,8	0,81	13,36
KOSPI	2.656,3	1,05	0,04
Hang Seng	17.651,2	2,12	3,54

Thị trường chứng khoán trong nước

	VNIndex	HNXIndex	Upcom
Đóng cửa	1.209,5	226,8	88,8
% ID Chg	0,38	-0,33	0,48
% YTD Chg	7,04	-1,83	1,97
GTGD (tỷ đ)	13.957,7	1.211,3	420,7
%Chg	13,3	12,1	-6,8
Giao dịch ròng			
NĐTNN (VNDtn)	109,8	97,2	13,4
Độ rộng thị trường			
Số mã tăng	209	74	178
Số mã giảm	227	93	128
Không đổi	97	60	106
Vốn hóa (VNDtn)	4.929,7	289,1	1.254,2
PE	16,0	23,1	
PB	1,7	1,2	

Thị trường hàng hóa

	Giá (USD)	%Chg	YTD
Vàng	2349,03	0,7	13,9
Dầu WTI	83,7	0,2	16,9
Dầu Brent	89,1	0,1	15,7

Thị trường ngoại tệ

	Giá	%Chg	YTD
DXY	105,593	0,00	4,20
USD/VND	25348	0,04	-4,26
USD/JPY	156,56	-0,58	-9,91
USD/CNY	7,2468	-0,10	-2,03
EUR/USD	1,0735	0,05	-2,75
GBP/USD	1,2511	-0,02	-1,73

Nhận định thị trường HĐTL

- Trên biểu đồ kỹ thuật khung 1 giờ, chỉ số thu hẹp đà tăng sau khi tiệm cận vùng cản 1.238-1.241 điểm (nơi có mặt đường EMA20 ngà EMA50 ngày). RSI và MACD duy trì ở mức trung tính. Như vậy, xu hướng giảm ngắn hạn theo Daily vẫn chưa thay đổi với vùng cản quan trọng 1.238-1.241 điểm. Do đó, vị thế Short có thể kích hoạt trở lại khi chỉ số gặp khó khăn tại ngưỡng kháng cự trên. Ngược lại, vị thế Long cần tranh thủ các nhịp hưng phấn để chốt lời, chờ đợi cơ hội ở các nhịp reset lại vùng hỗ trợ 1.220-1.223 điểm để tham gia mở vị thế mới.

Thị trường HĐTL

	Đóng cửa	Thay đổi	%Chg
VN30-Index	1.240,50	6,78	0,55
VN30F2405	1.232,4	5,40	0,44
VN30F2406	1.234,6	4,60	0,37
VN30F2406	1.236,3	4,20	0,34
VN30F2412	1.240,0	6,20	0,50

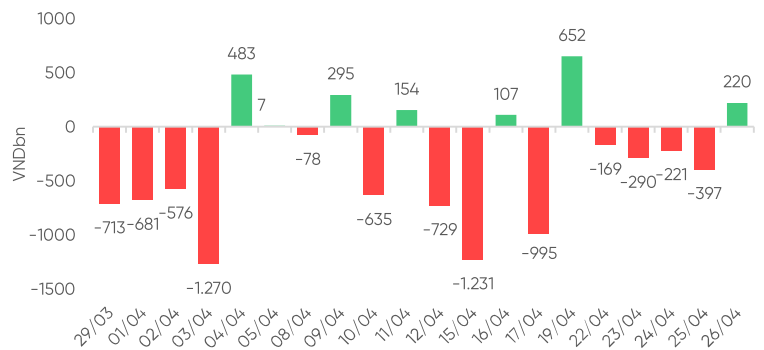
Xu hướng kỹ thuật chỉ số VN-Index



Diễn biến ngành

	%Chg	%YTD
Tiện ích	0,23	0,30
Tài chính	0,33	10,88
Công nghiệp	0,64	1,06
Hàng TD thiết yếu	-0,21	-1,83
Nguyên vật liệu	0,16	3,83
Hàng TD không thiết yếu	1,78	22,20
Năng lượng	0,36	2,62
Công nghệ thông tin	0,07	26,57
Bất động sản	1,13	-3,05
VN-Index	0,38	7,04

Giao dịch NĐTNN



Top NĐTNN mua ròng trên HSX

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
MWG	54.900	2,04	274,49
VCB	91.200	0,22	68,81
MSN	67.200	-1,32	49,83
KDH	35.000	1,16	47,95
VIC	44.450	5,83	43,19

Top NĐTNN bán ròng trên HSX

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
DIG	27.800	-1,77	-59,78
CTG	32.800	-0,61	-57,92
VRE	22.450	-0,44	-56,59
FTS	54.500	-0,73	-30,20
LPB	20.900	0,48	-24,94

LỊCH SỰ KIỆN KINH TẾ

Thứ 2, 22/04/2024	Thứ 3, 23/04/2024	Thứ 4, 24/04/2024	Thứ 5, 25/04/2024	Thứ 6, 26/04/2024
Trung Quốc: <ul style="list-style-type: none"> Lãi suất cho vay cơ bản 1 năm. (3,45%) Lãi suất cho vay ưu đãi 5 năm (tháng 4). (3,95%) 	Mỹ: <ul style="list-style-type: none"> PMI sản xuất tháng 4. (49,9) PMI dịch vụ tháng 4. (50,9) Doanh số bán nhà mới tháng 3. (693K) 	Mỹ: Dự trữ dầu thô. (-6,368M)	Mỹ: <ul style="list-style-type: none"> Tổng GDP (QoQ) quý 1. (1,6%) Đề nghị trợ cấp thất nghiệp lần đầu. (207K) 	Nhật Bản: Quyết định lãi suất. Mỹ: <ul style="list-style-type: none"> PCE lõi (YoY) tháng 3. PCE lõi (MoM) tháng 3.

(Nguồn: Investing.com)

Tin vĩ mô thế giới

- Kinh tế Mỹ tăng trưởng chậm lại, lạm phát tăng cao.** Báo cáo của Bộ Thương mại Mỹ cho biết trong quý 1/2024, nền kinh tế nước này đã tăng trưởng với tốc độ chậm nhất trong gần 2 năm, do nhập khẩu tăng vọt để đáp ứng chi tiêu tiêu dùng mạnh mẽ khiến gia tăng thâm hụt thương mại. Cùng với đó, lạm phát tăng cao tiếp tục củng cố khả năng Fed sẽ không cắt giảm lãi suất trước tháng 9 năm nay. Tổng GDP của Mỹ đã tăng trưởng 1,6% trong quý 1/2024, thấp hơn nhiều mức trung bình được các nhà kinh tế dự báo trước đó là 2,4%, trong khi tốc độ tăng trưởng của quý 4/2023 là 3,4%. Lạm phát cũng gia tăng, với PCE, không bao gồm giá lương thực và năng lượng để biến động, tăng 3,7% trong quý 1/2024, sau khi tăng 2,0% trong quý 4/2023. Lạm phát tăng trong quý đầu tiên năm nay là do lạm phát trong lĩnh vực dịch vụ tăng 5,1%, gần gấp đôi tốc độ quý trước. Chi tiêu tiêu dùng vẫn tăng trưởng ổn định ở mức 2,5%, chậm lại so với tốc độ 3,3% của quý 4/2023. Trong khi đó, hàng tồn kho của doanh nghiệp tăng 35,4 tỷ USD, sau khi tăng 54,9 tỷ USD trong quý trước đó. Các số liệu trên thể hiện sự mất đà đáng chú ý vào đầu năm 2024 của Mỹ, sau khi kết thúc một năm 2023 mạnh mẽ đáng kinh ngạc. Với việc lạm phát gia tăng cao, các nhà hoạch định chính sách của Fed có thể phải đối mặt với áp lực mới trong việc tiếp tục trì hoãn cắt giảm lãi suất trong thời gian tới.
- Triển vọng tăng trưởng năm 2024 của Trung Quốc được nâng lên 4,8% sau kết quả tốt hơn mong đợi trong quý đầu tiên.** Tuy nhiên, nhiều dấu hiệu hơn cho thấy nền kinh tế này sẽ phải vật lộn để thoát khỏi sức ép giảm phát. Theo ước tính trung bình trong cuộc khảo sát của Bloomberg, Tổng GDP của Trung Quốc được dự đoán sẽ tăng 4,8%, cao hơn dự báo tăng 4,6% trong cuộc thăm dò tháng trước và gần hơn một chút với mục tiêu khoảng 5% của chính phủ. Các dự báo lạm phát cũng thấp hơn so với cuộc khảo sát hồi tháng 3/2024, cho thấy chi tiêu hộ gia đình đang suy yếu kéo dài sau sự sụp đổ của thị trường bất động sản. Lạm phát giá tiêu dùng được dự báo ở mức trung bình 0,6% trong năm 2024, giảm so với mức 0,8%. Giá sản xuất dự kiến sẽ giảm với tốc độ trung bình 0,6%, gấp đôi dự đoán hồi tháng 3/2024. Hoạt động tiêu dùng mất đà trong tháng 3/2024 và thị trường nhà ở suy yếu ngày càng trầm trọng, cho thấy những thách thức trong thời gian còn lại của năm 2024 có thể cần nhiều biện pháp kích thích hơn để giải quyết. Theo 9 trong số 15 nhà kinh tế được khảo sát, thị trường bất động sản suy yếu là rủi ro lớn nhất đối với tăng trưởng của Trung Quốc trong năm nay. Trong khi đó 4 nhà kinh tế khác cho biết lạm phát thấp và tiêu dùng nội địa yếu là mối lo ngại lớn nhất.

(Nguồn: Bloomberg)

Tin doanh nghiệp

- **Quý I/2024, FPT Retail (FRT) đã hoàn thành 71% kế hoạch năm.**

Trong quý I/2024, FPT Retail ghi nhận doanh thu đạt 9.042 tỷ đồng, tăng 17% so với cùng kỳ, lợi nhuận trước thuế đạt 89 tỷ đồng, gấp 43 lần so với cùng kỳ năm trước.

Trong đó, FPT Long Châu đóng góp 5.534 tỷ đồng, tăng trưởng 68% so với quý I/2023 và chiếm 61% tổng doanh thu toàn công ty. Với chuỗi FPT Shop, việc dịch chuyển cơ cấu sản phẩm trong thời gian qua đã giúp lãi gộp của hệ thống tăng 3% so với cùng kỳ. Đồng thời, việc tiếp cận được nguồn vốn vay lãi suất tốt cũng giúp chi phí tài chính giảm khoảng 50% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trong năm 2024, FPT Retail lên kế hoạch doanh thu tăng 17%, lên 37.300 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế dự kiến 125 tỷ đồng. Trong đó, doanh thu chuỗi FPTShop dự kiến đi ngang và doanh thu chuỗi Long Châu dự kiến tăng 2 con số.

Kết thúc quý đầu năm 2024, với doanh thu 9.042 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế ghi nhận 89 tỷ đồng, FPT Retail lần lượt hoàn thành 24% kế hoạch doanh thu và 71% kế hoạch lợi nhuận.

- **VPBank báo lãi gần 4.200 tỷ trong quý I, tăng 64%.**

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPB) vừa công bố báo cáo tài chính quý I hợp nhất với lợi nhuận trước thuế tăng 64%, đạt 4.182 tỷ đồng. Riêng tại ngân hàng mẹ, lợi nhuận trước thuế quý I đạt hơn 4.920 tỷ đồng, với tổng thu nhập hoạt động tăng 15% và thu nhập lãi thuần tăng 25% so với cùng kỳ.

Trong quý I, hoạt động chứng khoán (VPBankS) lãi hơn 182 tỷ đồng, bảo hiểm OPES lãi hơn 96,7 tỷ đồng, công ty tài chính tiêu dùng (FE Credit) vẫn lỗ gần 853 tỷ đồng.

Theo báo cáo tài chính hợp nhất quý I, thu nhập lãi của VPBank đạt 19.346 tỷ đồng, tăng 7,3% so với cùng kỳ trong khi chi phí lãi và các khoản chi phí tương tự đã giảm 5,5% trong bối cảnh lãi suất huy động đi xuống. Nhờ kết quả trên, thu nhập lãi thuần của VPBank đạt 11.323 tỷ đồng, tăng 19% và tạm dẫn đầu trong các ngân hàng đã báo cáo kết quả kinh doanh.

Cùng với đó, lãi thuần từ hoạt động ngoại hối của VPBank mang về 304 tỷ đồng trong quý I, so với khoản lỗ 347 tỷ đồng cùng kỳ năm ngoái. Hoạt động ngoại hối đã có lãi trở lại nhờ thu từ kinh doanh ngoại tệ giao ngay và các công cụ tài chính phái sinh tiền tệ cùng cao gấp khoảng hai lần cùng kỳ.

Ở chiều ngược lại, lãi thuần từ hoạt động kinh doanh khác của VPBank giảm tới 84%, xuống 225 tỷ đồng. Nguyên nhân dẫn đến sự sụt giảm này là do thu từ hoạt động mua bán nợ, thu từ nợ đã xử lý rủi ro và thu từ các công cụ tài chính phái sinh khác đều giảm đáng kể so với cùng kỳ. Trong đó, thu từ mua bán nợ đã tụt từ 750 tỷ đồng xuống gần 2 tỷ đồng.

Ngoài ra, hoạt động dịch vụ của VPBank cũng ghi nhận lãi thuần giảm 7%, xuống 1.554 tỷ đồng do chi phí đi lên. Các hoạt động như chứng khoán kinh doanh, chứng khoán đầu tư không đóng góp đáng kể vào cơ cấu lợi nhuận của VPBank.

Trong quý I/2024, tổng chi phí hoạt động của VPBank chỉ nhích nhẹ hơn 1% giúp lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh đạt 9.944 tỷ đồng, tăng 11,3%. Tỷ lệ CIR của VPBank từ đó cũng được cải thiện từ 27,6% xuống 25,8%. Ngoài ra, chi phí dự phòng giảm 9,8%, xuống 5.762 tỷ đồng đã hỗ trợ cho lợi nhuận trước thuế của VPBank. Số dư nợ xấu của ngân hàng đã giảm 0,9% xuống 28.173 tỷ đồng. Nợ xấu giảm chủ yếu là nợ nhóm 3 (nợ dưới tiêu chuẩn), trong khi nợ nhóm 4 (nợ nghi ngờ) và nợ nhóm 5 (nợ có khả năng mất vốn) đều đi lên. Tỷ lệ nợ xấu của VPBank đã giảm từ 5,02% xuống 4,84%.

DANH MỤC CỔ PHIẾU THEO DÕI

CP	Giá hiện tại (VND)	Giá ngày KN (VND)	Tăng trưởng	Giá mục tiêu 12 tháng (VND)	Upside	EPS	ROE	Link báo cáo
MBB	22.250	23.050	-3,5%	26.812	20,5%	3.871	2,43%	https://bit.ly/3P1EMB8
STB	28.200	29.900	-5,7%	34.227	21,4%	4.094	1,22%	https://bit.ly/42Odi7R
ACB	26.850	25.250	6,3%	28.888	7,6%	4.072	2,36%	https://bit.ly/49Jdc3u
VIB	21.100	19.150	10,2%	23.520	<i>Đạt target</i>	3.334	2,28%	https://bit.ly/3TgeivB
VPB	18.550	21.350	-13,1%	26.900	45,0%	1.521	1,47%	https://bit.ly/49JpwBi
TCB	46.600	27.700	68,2%	33.720	<i>Đạt target</i>	5.606	2,45%	https://bit.ly/3xFjvY8
VIC	44.450	43.050	3,3%	45.200	<i>Đạt target</i>	2.427	0,35%	https://bit.ly/3wi51Na
DXG	16.150	18.650	-13,4%	21.200	31,3%	258	0,58%	https://bit.ly/49E2POv
DXS	7.040	7.170	-1,8%	8.300	17,9%	-293	-1,05%	https://bit.ly/42UgSgH
AGG	21.700	26.050	-16,7%	33.200	53,0%	2.966	1,72%	https://bit.ly/4a0mKrh
PDR	26.450	25.650	3,1%	27.500	<i>Đạt target</i>	1.034	3,30%	https://bit.ly/3JUk06lh
VHM	40.800	39.200	4,1%	58.200	42,6%	5.130	8,28%	https://bit.ly/3UOexSv
PLX	35.700	35.550	0,4%	41.750	16,9%	2.209	3,68%	https://bit.ly/3I66vwz
PVS	39.700	35.000	13,4%	42.600	<i>Đạt target</i>	2.327	3,92%	https://bit.ly/3I66x7J
PVD	29.750	32.850	-9,4%	33.500	12,6%	0	2,77%	https://bit.ly/4ajfSWq
GAS	73.500	89.500	-17,9%	109.800	49,4%	4.850	13,62%	https://bit.ly/3OMhgYY
BSR	18.100	21.000	-13,8%	25.600	41,4%	2.789	10,48%	https://bit.ly/4bNttWU
PCI	25.850	27.350	-5,5%	28.100	<i>Đạt target</i>	405	0,67%	https://bit.ly/3I66Lf1
QTP	15.400	14.600	5,5%	17.400	13,0%	1.360	7,93%	https://bit.ly/3I5Gi1i
POW	10.500	11.750	-10,6%	14.700	40,0%	443	1,63%	https://bit.ly/3ONj184
HPG	28.400	27.450	3,5%	34.500	21,5%	1.601	4,93%	https://bit.ly/3WcRRMy
FPT	123.200	81.500	51,2%	98.718	<i>Đạt target</i>	5.336	12,01%	https://bit.ly/3ORWd75
BAF	28.300	26.850	5,4%	29.000	2,5%	989	2,24%	https://bit.ly/4b2OiN8
MSN	67.200	75.700	-11,2%	81.500	21,3%	216	0,21%	https://bit.ly/3W86uRe
PVT	24.850	29.000	-14,3%	32.350	30,2%	2.632	6,13%	https://bit.ly/4a1sVLQ
MWG	54.900	51.600	6,4%	57.900	5,5%	114	0,29%	https://bit.ly/3vC7VML
KBC	29.000	21.350	35,8%	41.700	43,8%	2.646	5,94%	https://bit.ly/43NzsaV
PNJ	95.000	91.500	3,8%	116.500	22,6%	5.819	15,20%	https://bit.ly/44bgHhD
IDC	56.200	51.800	8,5%	64.400	14,6%	4.224	8,02%	https://bit.ly/3UswxRJ
VRE	22.450	22.500	-0,2%	26.500	18,0%	1.966	9,58%	https://bit.ly/3xSgK62

Email: Chienluocthitruong@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:



Mở tài khoản VPBankS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.